TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂY SƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2019/HS-ST
Ngày: 12-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thảo**.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Nghị.
Ông Đinh Ven**.**

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thành Trọng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Bình Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Ngọc L, sinh năm 1993 tại huyện V, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Nhân viên Công ty cổ phần thế giới di động; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D, sinh năm 1962 và bà Trần Thị S, sinh năm 1963; vợ: Trần Thị H, sinh năm 2000; con: 01 người, sinh năm 2018; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo**:

Nguyễn Thị Hồng Thắm – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định bào chữa cho bị cáo Lê Ngọc L (có mặt).

- **Người bị hại**:

Phan Thị H (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Nguyễn Thị Tú T, sinh năm 1981;

Trú tại: thôn 2, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định (có mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án**:

+ Công ty cổ phần thế giới di động.

Đại diện ủy quyền: Huỳnh Minh C, sinh năm 1990;

Trú tại: thôn H, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định (có đơn xin vắng mặt).

+ Trương Hồng V, sinh năm 1968;

Trú tại: thôn 2, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai (vắng mặt).

+ Lê Ngọc P, sinh năm 1987;

+ Lê Văn D, sinh năm 1962;

Đồng trú tại: thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Bình Định (có mặt).

- **Người làm chứng**:

Lê Trần Trung T, sinh năm 1991;

Trú tại: thôn 2, xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 09/9/2018, Lê Ngọc L, sinh năm 1993 ở thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Bình Định (có giấy phép lái xe mô tô hạng A1) điều khiển xe mô tô BKS 81T4 – 8442 chở máy lọc nước nhãn hiệu KAROFI đi từ thành phố Q, tỉnh Bình Định về thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Định. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn Quốc lộ 19 thuộc thôn 2, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định, L điều khiển xe đi trên vạch kẻ đường (phân chia làn đường xe thô sơ và xe cơ giới phía bắc) ở phần đường phải theo hướng đi, với vận tốc khoảng 40 – 50 km/h. Lúc này, ở hướng ngược chiều đến có một xe ô tô tải (không rõ biển kiểm soát), bật đèn pha làm L chói mắt nhưng L vẫn giữ nguyên vận tốc, điều khiển xe đi thẳng. Khi xe ô tô tải vừa qua thì Luân phát hiện bà Phan Thị H, sinh năm 1958 ở thôn 2, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định đang đi bộ qua đường, theo hướng từ nam sang bắc, gần đến vạch kẻ đường, cách xe Luân khoảng 04 – 05m. L đánh lái qua trái để né tránh nhưng do khoảng cách gần nên đã để bánh trước và phần đầu xe mô tô tông vào người bà H gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả: Bà H bị thương, cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày thì tử vong do chấn thương vỡ tạng đặc, suy tuần hoàn cấp. L bị thương nhẹ.

Dấu vết vụ tai nạn giao thông được mô tả tại biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện và bản ảnh.

Vật chứng vụ án, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn đã tạm giữ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen bạc, biển kiểm soát 81T4 – 8442; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 81T4 – 8442 (bản gốc);

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Ngọc L và gia đình đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình nạn nhân bà H với số tiền 120.000.000đ. Gia đình nạn nhân bà H đã có đơn xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lê Ngọc L.

Tại Bản cáo trạng số 07/CT – VKSTS ngày 09/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn đã truy tố bị cáo Lê Ngọc L về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên. Đại diện gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lê Ngọc L được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận, giữ nguyên cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 260; các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Ngọc L mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình người bị hại số tiền 120.000.000 đồng. Đại diện gia đình người bị hại đã bãi nại đối với bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên trả cho Lê Ngọc L: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen bạc, biển kiểm soát 81T4 – 8442; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 81T4 – 8442 (bản gốc);

Người bào chữa cho bị cáo Lê Ngọc L là bà Nguyễn Thị Hồng Thắm trình bày: Thống nhất về hành vi của bị cáo Lê Ngọc L phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" như bản cáo trạng cũng như lời luận tội Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 260; các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Ngọc L mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp gia đình người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội cũng như đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 09/9/2018, bị cáo Lê Ngọc L (có giấy phép lái xe mô tô hạng A1) điều khiển xe mô tô gắn BKS 81T4 – 8442 chở máy lọc nước KAROFI tham gia giao thông theo Quốc lộ 19 đi từ đông sang tây (từ thành phố Q, tỉnh Bình Định về thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Định), vận tốc khoảng 40 – 50 km/h. Khi đến đoạn đường Km 34 + 300 Quốc lộ 19 thuộc thôn 2, xã B, huyện T, bị cáo thấy xe ô tô tải chạy ngược chiều, bật đèn chói sáng làm ảnh hưởng đến tầm nhìn.Tuy nhiên, bị cáo đã không giảm tốc độ đến mức an toàn mà vẫn tiếp tục điều khiển xe đi thẳng, giữ nguyên tốc độ, không chú ý quan sát người đi bộ qua đường. Khi phát hiện bà Phan Thị H qua đường cách xe L khoảng 04 – 05m. L đánh lái qua trái để né tránh nhưng do khoảng cách gần nên đã để bánh trước và phần đầu xe mô tô tông vào người bà H gây ra tai nạn làm bà H chết do chấn thương vỡ tạng đặc, suy tuần hoàn cấp.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định, lẽ ra bị cáo phải có ý thức nghiêm chỉnh chấp hành luật giao thông đường bộ nhưng bị cáo có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 81T4 – 8442, không chú ý quan sát, đi với vận tốc không phù hợp nên dẫn đến xử lý né tránh cho người đi bộ qua đường không đảm bảo an toàn là nguyên nhân trực tiếp gây ra vụ tai nạn giao thông làm bà Phan Thị H chết. Hành vi của bị cáo phạm vào tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" với tình tiết định khung "làm chết 01 người" quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng của người khác, làm mất trật tự an toàn xã hội và gây tâm lý lo lắng cho những người tham gia giao thông.

[3] **Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự**: Không có.

[4] **Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự**: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã khắc phục, bồi thường xong cho gia đình người bị hại với số tiền 120.000.000đ; đại diện gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, thuộc diện hộ cận nghèo; phạm tội lần đầu. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội với lỗi vô ý nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi

đời sống xã hội, mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung như đề nghị của vị Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

[5] **Về trách nhiệm dân sự**: Bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình người bị hại với số tiền 120.000.000 đồng. Đại diện gia đình người bị hại đã bãi nại, không yêu cầu bồi thường gì thêm; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì nên miễn xét.

[6] **Về xử lý vật chứng**: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên trả cho bị cáo Lê Ngọc L:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen bạc, biển kiểm soát 81T4 – 8442 (xe mô tô không có gương chiếu hậu bên phải, không có cánh yếm hai bên, không kiểm tra chất lượng bên trong);

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 81T4 – 8442 (bản gốc);

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/3/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

[7] **Về án phí hình sự sơ thẩm**: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23; điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Lê Ngọc L thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc L phạm tội "***Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ***".

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Lê Ngọc L** 12 *(Mười hai)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 *(Hai mươi bốn)* tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/4/2019).

Giao bị cáo Lê Ngọc L cho UBND xã V, huyện V, tỉnh Bình Định quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Lê Ngọc L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* **Về trách nhiệm dân sự**: Đã bồi thường xong, các đương sự không yêu cầu gì nên miễn xét.

* **Về xử lý vật chứng**: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên trả cho Lê Ngọc L:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen bạc, biển kiểm soát 81T4 – 8442 (xe mô tô không có gương chiếu hậu bên phải, không có cánh yếm hai bên, không kiểm tra chất lượng bên trong);

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 81T4 – 8442 (bản gốc);

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/3/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

* **Về án phí**: Bị cáo Lê Ngọc L thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

* **Quyền kháng cáo**: Bị cáo và đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tây Sơn;
- Chi cục THADS huyện Tây Sơn;
- Bộ phận HSNVCS Công an huyện Tây Sơn;
- Bi cáo; bị hại;
- Đương sự vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Phương Thảo